ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN MANG YANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 61 /UBND-KT V/v triển khai thực hiện Nghị quyết số 93, 98, 99/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của HĐND tỉnh Gia Lai.	*Mang Yang, ngày 24 tháng 4 năm 2019*

Kính gửi:
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc huyện;
- Các đơn vị trường học trên địa bàn huyện;
- UBND các xã, thị trấn.

Thực hiện Nghị quyết số: 93/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 "*Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Gia Lai*"; Nghị quyết số 98/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 "*Về việc quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Gia Lai*"; Nghị quyết số 99/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 "*Về việc quy định nội dung, mức chi đảm bảo hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện trên địa bàn tỉnh Gia Lai*" của Hội đồng nhân dân tỉnh;

Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị, trường học, UBND các xã, thị trấn tra cứu các Nghị quyết nêu trên trên trang thông tin điện tử của Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai để nghiên cứu; đồng thời căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình để triển khai thực hiện theo đúng quy định.

Nhận được Công văn này, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, các trường học, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện./.

Nơi nhận: - Như trên; - Lưu VT, KT.	**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN** **CHỦ TỊCH** **Lê Trọng**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 93/2018/NQ-HĐND	*Gia Lai, ngày 06 tháng 12 năm 2018*

Người ký: Vũ Tiến Anh
Email: anhvt.vphdndtt.gialai.gov.vn
Cơ quan: Văn phòng Hội đồng Nhân dân, Tỉnh Gia Lai
Thời gian ký: 12.12.2018 15:43:46 +07:00

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Gia Lai

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI
KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ BẢY

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 6 Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao;

Xét Tờ trình số 2553/TTr-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao

1. Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung tập luyện, huấn luyện:

Đ.V.T: đồng/người/ngày

STT	Vận động viên, huấn luyện viên theo cấp đội tuyển	Mức chi
01	Đội tuyển tỉnh	220.000

02	Đội tuyển trẻ tỉnh	175.000
03	Đội tuyển năng khiếu các cấp	130.000
04	Đội tuyển cấp huyện	120.000

2. Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung thi đấu:

Đ.V.T: đồng/người/ngày

STT	Vận động viên, huấn luyện viên theo cấp đội tuyển	Mức chi
01	Đội tuyển tỉnh	290.000
02	Đội tuyển trẻ tỉnh	220.000
03	Đội tuyển năng khiếu các cấp	220.000
04	Đội tuyển cấp huyện	175.000

3. Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên khuyết tật khi được cấp có thẩm quyền triệu tập tập luyện, huấn luyện và thi đấu áp dụng theo mức chi quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

4. Trong thời gian tập trung thi đấu tại Đại hội thể thao khu vực, châu lục, thế giới và các giải thể thao quốc tế khác, huấn luyện viên, vận động viên được hưởng mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng theo quy định của Điều lệ tổ chức giải thì không được hưởng mức chi theo khoản 2 Điều này.

5. Thời gian tập luyện, huấn luyện và thi đấu là số ngày có mặt thực tế tập trung tập luyện và tập trung thi đấu của vận động viên, huấn luyện viên theo Quyết định của cấp có thẩm quyền.

6. Các mức chi không quy định tại các khoản: 1, 2, 3 và 4 Điều này áp dụng trực tiếp mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Gia Lai theo Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao. Khi các văn bản quy định về chế độ, định mức chi dẫn chiếu để áp dụng tại thông tư này được sửa đổi, bổ sung

hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao phải đúng mục đích, nội dung, chế độ và định mức chi theo quy định của pháp luật về các chế độ chi tiêu tài chính.

7. Nguồn kinh phí thuộc cấp nào thì ngân sách cấp đó cân đối.

Điều 2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 46/2012/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa X, Kỳ họp thứ Ba về việc quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao được tập trung tập luyện, huấn luyện, thi đấu của tỉnh Gia Lai.

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai Khóa XI, Kỳ họp thứ Bảy thông qua ngày 6 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2019./.

Nơi nhận:
- Ủy ban TVQH;
- VPQH; VPCP;
- Bộ Tài chính; Bộ VHTTDL;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư Pháp;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Website: htttp//dbnd.gialai.gov.vn;
- Báo Gia Lai, Đài PTTH tỉnh;
- Lãnh đạo và chuyên viên phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT-TH.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Dương Văn Trang

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 98/2018/NQ-HĐND	*Gia Lai, ngày 06 tháng 12 năm 2018*

Người ký: Vũ Tiến Anh
Email: ...
Cơ quan: Văn phòng Hội đồng Nhân dân Tỉnh Gia Lai
Thời gian ký: 12.12.2018 15:42:33 +07:00

NGHỊ QUYẾT
Về việc quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Gia Lai

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI
KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ BẢY

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Xét Tờ trình số 2568/TTr-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế- Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Gia Lai, như sau:

1. Mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức

1.1. Chi thù lao giảng viên, báo cáo viên, cụ thể như sau (một buổi giảng được tính bằng 4 tiết học):

a) Giảng viên, báo cáo viên là Uỷ viên Trung ương Đảng; Bộ trưởng, Bí thư tỉnh uỷ và các chức danh tương đương: Mức chi 2.000.000 đồng/buổi;

b) Giảng viên, báo cáo viên là Thứ trưởng, Chủ tịch Hội đồng nhân dân và Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh, Phó Bí thư Tỉnh ủy và các chức danh tương đương; giáo sư; chuyên gia cao cấp; Tiến sỹ khoa học: Mức chi 1.600.000 đồng buổi;

c) Giảng viên, báo cáo viên là cấp Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân và Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Vụ trưởng và Phó vụ trưởng thuộc Bộ, Viện trưởng và phó viện trưởng thuộc Bộ, Cục trưởng, Phó cục trưởng và các chức danh tương đương; phó giáo sư; tiến sỹ; giảng viên chính: Mức chi 1.200.000 đồng/buổi;

d) Giảng viên, báo cáo viên là cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các cơ quan, đơn vị ở trung ương và cấp tỉnh (trừ đối tượng quy định tại điểm a, b, c khoản 1 Điều này): Mức chi 1.000.000 đồng/buổi;

e) Giảng viên, báo cáo viên là cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các đơn vị từ cấp huyện và tương đương trở xuống: Mức chi 600.000 đồng/buổi;

1.2. Chi hỗ trợ một phần tiền ăn cho cán bộ, công chức cấp xã; những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, làng, tổ dân phố thuộc cấp xã đi đào tạo bồi dưỡng:

a) Mức chi hỗ trợ tiền ăn trong thời gian tập trung học 50.000 đồng/ngày/người, các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng trên địa bàn tỉnh căn cứ vào chỉ tiêu đào tạo, bồi dưỡng được cấp có thẩm quyền giao xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng và lập dự toán ngân sách thực hiện, đơn vị cử người đi học không hỗ trợ thêm tiền ăn vì đã được cấp tại cơ sở đào tạo.

b) Các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng quy định tại khoản này là các trường, trung tâm thuộc tỉnh và huyện quản lý.

c) Ngoài cơ sở đào tạo quy định tại điểm b khoản này, nếu các cơ quan, đơn vị có giao kinh phí đào tạo hằng năm không được hỗ trợ tiền ăn mà do các cơ quan, đơn vị cử người đi học sử dụng từ nguồn kinh phí chi thường xuyên và nguồn kinh phí hợp pháp khác để hỗ trợ.

d) Nguồn kinh phí thuộc cấp nào thì ngân sách cấp đó cân đối.

1.3. Các mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Gia Lai không quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này được áp dụng trực tiếp theo Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức. Khi các văn bản quy định về chế độ, định mức chi dẫn chiếu để áp dụng được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này và rà soát các văn bản do UBND tỉnh đã ban hành có điều chỉnh cùng nội dung để xử lý theo quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai Khóa XI, Kỳ họp thứ Bảy thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16 tháng 12 năm 2018./.

Nơi nhận:
- Ủy ban TVQH;
- VPQH; VPCP;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Nội vụ;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Website: http://dbnd.gialai.gov.vn;
- Báo Gia Lai; Đài PTTH tỉnh;
- Lãnh đạo và chuyên viên phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT-TH.

CHỦ TỊCH

Dương Văn Trang

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 99/2018/NQ-HĐND	*Gia Lai, ngày 06 tháng 12 năm 2018*

NGHỊ QUYẾT

Về việc quy định nội dung, mức chi đảm bảo hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Người ký: Văn Trần Anh
Email: anhvt.vpdnd@gialai.gov.vn
Cơ quan: Văn phòng Hội đồng Nhân dân, Tỉnh Gia Lai
Thời gian ký: 12.12.2018 15:42:21 +07:00

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ BẢY

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 35/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam cấp huyện;

Xét Tờ trình số 2569/TTr-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc quy định nội dung, mức chi đảm bảo hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định nội dung, mức chi đảm bảo hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện (gọi tắt là cấp huyện) trên địa bàn tỉnh Gia Lai, như sau:

1. Nội dung chi

1.1. Chi hỗ trợ hoạt động hàng tháng cho Lãnh đạo Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh; Lãnh đạo Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện là đối tượng không hưởng lương từ ngân sách nhà nước, bao gồm:

a) Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt

trận Tổ quốc cấp tỉnh.

b) Trưởng ban và Phó Trưởng ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện.

1.2. Chi viết báo cáo và góp ý bằng văn bản.

2. Mức chi

2.1. Mức chi hỗ trợ hoạt động hàng tháng cho lãnh đạo Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; Lãnh đạo Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện:

a) Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh:

- Chủ nhiệm Hội đồng tư vấn: Bằng 1,0 lần mức lương cơ sở.
- Phó chủ nhiệm Hội đồng tư vấn: Bằng 0,8 lần mức lương cơ sở.

b) Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện:

- Trưởng Ban tư vấn: Bằng 0,15 lần mức lương cơ sở.
- Phó Trưởng Ban tư vấn: Bằng 0,1 lần mức lương cơ sở.

2.2. Mức chi viết báo cáo và góp ý bằng văn bản:

- Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh: 500.000đồng/văn bản hoặc báo cáo.
- Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện: 350.000 đồng/văn bản hoặc báo cáo.

3. Các quy định khác không nêu trong Nghị quyết này thực hiện theo quy định tại Thông tư số 35/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai Khóa XI, Kỳ họp thứ Bảy thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16 tháng 12 năm 2018./.

Nơi nhận:
- Ủy ban TVQH;
- VPQH; VPCP;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài chính;
- Ủy ban Trung ương MTTQVN;
- TT Tỉnh uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Website: http://dbnd.gialai.gov.vn;
- Báo Gia Lai; Đài PTTH tỉnh;
- Lãnh đạo và chuyên viên phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT-TH.

CHỦ TỊCH

Dương Văn Trang